UBND PHƯỜNG UÔNG BÍ
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 548/QĐ-THQT

Uông Bí, ngày 19 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Quản lý học sinh đảm bảo an toàn trong trường Tiểu học Quang Trung từ năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Căn cứ Luật Trẻ em số 102/2016/QH13; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14; Luật Phòng cháy và chữa cháy; số 27/2001/QH10 và văn bản sửa đổi là Luật số 40/2013/QH13; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 327/2026/NĐ-CP: Quy định các biện pháp và trách nhiệm phòng ngừa, phát hiện, xử lý thông tin và hành vi vi phạm trên không gian mạng. Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 về Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường học; Thông tư số 124/2021/BCA và Thông tư số 48/2025/BCA về xây dựng khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, CSGD đạt chuẩn "An toàn về ANTT";

Căn cứ công văn số 6206/BGDĐT-GDPT ban hành ngày 16/09/2026: Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục an toàn mạng toàn diện trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2728 /SGDĐT-GDPT ngày 20/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027; Công văn số 2967/SGDĐT-VP ngày 07/9/2026 Sở Giáo dục và Đào tạo "V/v tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm công tác học sinh, sinh viên năm học 2026-2027;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức, người Lao động năm học 2026 – 2027 được thông qua ngày 19/10/2026;

Xét đề nghị của các tổ công tác trong nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này về Quy chế Quản lý học sinh đảm bảo an toàn trong trường Tiểu học Quang Trung từ năm học 2026-2027.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Hiệu trưởng và các thành viên trong Hội đồng nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- UBND phường Uông Bí (b/c);
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

UBND PHƯỜNG UÔNG BÍ T.P QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Huyền

Scanned with CamScanner

QUY CHẾ
Quản lý học sinh đảm bảo an toàn trong trường Tiểu học Quang Trung từ năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 548/QĐ-THQT ngày 19/10/2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Quang Trung)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quyền và nhiệm vụ của học sinh; trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc quản lý, giảng dạy, giáo dục, chăm sóc học sinh đảm bảo an toàn về mọi mặt.

2. Quy chế này áp dụng đối với học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, quản lý học sinh đảm bảo an toàn trong nhà trường được hiểu như sau: Học sinh được bảo đảm an toàn về mọi mặt về tinh thần và thể chất: Học sinh không bị xúc phạm, bạo lực, thương tích; không bị xâm hại; không bị bắt cóc, không bị cháy nổ; điện giật; đuối nước; không bị thiên tai lũ lụt, sét đánh, sạt lở, trơn trượt, vấp ngã; không bị cây đổ, cánh cổng, cánh cửa đổ vào người; không bị ngộ độc thực phẩm; không bị dịch bệnh, tai nạn giao thông, không vi phạm tệ nạn xã hội, không trở thành tội phạm.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu công tác quản lý học sinh

1. Bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học được quy định tại Mục 1 và Mục 2 Điều 29 Luật Giáo dục 2019.

2. Bảo đảm học sinh được hưởng các quyền và thực hiện các nhiệm vụ trong nhà trường, học sinh được giáo dục tiến bộ, được thầy cô giáo quản lý chăm sóc đảm bảo an toàn về mọi mặt.

3. Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định hiện hành.

4. Công tác quản lý học sinh đảm bảo an toàn là công tác trọng tâm của nhà trường. Nhà trường bố trí nguồn lực bảo đảm thực hiện đầy đủ, hiệu quả công tác quản lý học sinh.

5. Bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch.

Chương II
QUYỀN, NHIỆM VỤ CỦA HỌC SINH

Điều 4. Quyền của học sinh

Scanned with CamScanner

1. Được học tập

a) Được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng của bản thân; được học ở một trường, lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học thuận tiện đi lại đối với bản thân trên địa bàn cư trú.

b) Học sinh được chọn trường học hoặc chuyển đến học trường khác ngoài địa bàn cư trú, nếu trường đó có khả năng tiếp nhận.

c) Học sinh trong độ tuổi tiểu học từ nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc tại Việt Nam, trẻ em vì hoàn cảnh khó khăn chưa được đi học ở nhà trường nếu có nguyện vọng chuyển đến học trong một trường tiểu học thì được hiệu trưởng tổ chức khảo sát trình độ để xếp vào lớp phù hợp.

d) Học sinh khuyết tật được học hòa nhập ở một trường tiểu học; được đảm bảo các điều kiện để học tập và rèn luyện; được học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh.

đ) Học sinh được học rút ngắn thời gian thực hiện chương trình, học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định, học kéo dài thời gian, học lưu ban.

e) Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể được học vượt lớp trong phạm vi cấp học. Thủ tục xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau: Cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh có đơn đề nghị với nhà trường. Hiệu trưởng nhà trường thành lập hội đồng khảo sát, tư vấn, gồm: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường; giáo viên dạy lớp học sinh đang học, giáo viên dạy lớp trên, nhân viên y tế, tổng phụ trách Đội. Căn cứ kết quả khảo sát của hội đồng tư vấn, Hiệu trưởng xem xét, ra quyết định tiếp nhận học sinh học vượt lớp và báo cáo Phòng Văn hóa – Xã hội để theo dõi, quản lý.

g) Học sinh có kết quả học tập còn hạn chế, đã được giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh trực tiếp hướng dẫn giúp đỡ mà vẫn chưa hoàn thành, tùy theo mức độ chưa hoàn thành của các nhiệm vụ học tập và rèn luyện, giáo viên báo cáo hiệu trưởng xem xét quyết định lên lớp hoặc ở lại lớp, đồng thời cùng với gia đình quyết định các biện pháp giáo dục phù hợp.

2. Được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng, dân chủ; được đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng; được cung cấp đầy đủ thông tin về quá trình học tập, rèn luyện của bản thân; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện.

3. Được tham gia các hoạt động phát huy khả năng của cá nhân; được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của cá nhân.

4. Được nhận học bổng và được hưởng chính sách xã hội theo quy định.

5. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ của học sinh

Scanned with CamScanner

1. Học tập, rèn luyện theo kế hoạch giáo dục, nội quy của nhà trường; có ý thức tự giác học tập, rèn luyện để phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

2. Thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ học tập; biết cách tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên; chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh.

3. Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, em nhỏ, người già, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.

4. Chấp hành nội quy, bảo vệ tài sản nhà trường và nơi công cộng; chấp hành trật tự an toàn giao thông; giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.

5. Góp phần vào các hoạt động xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.

Điều 6. Các hành vi học sinh không được thực hiện

1. Không được thực hiện các hành vi pháp luật không cho phép.

2. Không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

3. Không được đi học muộn; không bỏ học; không được xúc phạm; đánh nhau; không gây bè phái, bắt nạt, không được vô lễ với người lớn. Không được ăn quà vặt; không vi phạm an toàn giao thông; không mang đồ sắc nhọn, lửa, dầu, các vật dụng nguy hiểm gây thương tích, cháy nổ, chất kích thích, thực phẩm không rõ nguồn gốc đến trường; không được làm lây lan dịch bệnh trong trường, gia đình và cộng đồng.

4. Không được hút thuốc lá trong nhà trường; không được uống rượu, bia, đồ uống có cồn; Không được đánh bạc dưới mọi hình thức và tham gia các tệ nạn xã hội,các hoạt động giải trí không lành mạnh.

5. Không được tự ý sử dụng điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc các thiết bị công nghệ cá nhân trong giờ học khi chưa có sự đồng ý và hướng dẫn của giáo viên giảng dạy. Nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội (Zalo, Facebook, TikTok...) để thiết lập các hội nhóm tự phát nhằm mục đích bắt nạt trực tuyến, cô lập, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của bạn bè, thầy cô; cấm sử dụng công nghệ mạng hoặc các công cụ Trí tuệ nhân tạo (AI) để cắt ghép hình ảnh, xuyên tạc thông tin giả mạo làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục và uy tín của nhà trường."

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC SINH ĐẢM BẢO AN TOÀN

Điều 7. Công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh

1. Nội dung tuyên truyền

Scanned with CamScanner

a) Giáo dục, tuyên truyền để học sinh nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những hành động, luận điểm xuyên tạc chống phá Đảng và Nhà nước;

b) Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh giá trị, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và quy tắc, biết phê phán những tư tưởng, nhận thức lệch lạc, hành vi, ứng xử không phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam;

c) Giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Nội dung giáo dục pháp luật đối với học sinh tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn thông tin trên không gian mạng, ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân trực tuyến và vệ sinh môi trường.

d) Giáo dục kỹ năng sống: biết bảo vệ bản thân không nghe theo người lạ, không nhận quà người lạ, không bắt nạt bạn bè; biết số điện thoại người thân; phòng tránh tai nạn thương tích; kỹ năng tham gia giao thông; phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe bản thân; phòng chống tai nạn đuối nước, ngộ độc thực phẩm, ngã trơn trượt, cháy nổ, thiên tai lũ lụt, sạt lở. Đặc biệt, tích hợp giáo dục toàn diện về kỹ năng an toàn mạng: hướng dẫn học sinh nhận diện các hành vi lừa đảo qua mạng, kỹ năng ứng xử văn minh khi tương tác trực tuyến, và cách thức tiếp cận, sử dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn phục vụ học tập.

2. Hình thức tuyên truyền

a) Phát huy phát thanh măng non của liên đội. Giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền trong giờ chào cờ, sinh hoạt lớp, dạy lồng ghép các nội dung giáo dục theo hướng dẫn quy định;

b) Tuyên truyền bằng sân khấu hóa; làm video; tuyên truyền trên nhóm zalo cha mẹ học sinh lớp; trên trang web nhà trường; trên trang facebook của nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của giáo viên quản lý học sinh đến trường, trong giờ dạy, bàn giao học sinh về nhà cho phụ huynh

1. Hàng ngày nhà trường phân công cán bộ, giáo viên trực ban có mặt tại trường trước 30 phút để đón học sinh. Nhân viên bảo vệ quan sát xung quanh khu vực cổng trường đồng thời cùng với giáo viên đưa học sinh sang đường, hướng dẫn các em lên lớp học.

2. Giáo viên giảng dạy có mặt tại trường trước 10 phút, sau đó nhận lớp và thực hiện quy trình kiểm diện, điểm danh sĩ số học sinh đầu giờ học. Quy trình thông báo và liên lạc đầu giờ được thực hiện nghiêm túc như sau:

a) Thời gian thực hiện: Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên trông trưa phải hoàn thành việc điểm danh trong vòng 10 phút đầu giờ học (Tiết 1 của buổi sáng) và trước khi vào Tiết 1 của buổi chiều.

b) Hình thức báo cáo: Giáo viên chủ nhiệm thực hiện cập nhật ngay danh sách học sinh vắng mặt vào sổ ghi đầu bài của lớp hoặc nhắn tin thông báo công khai trên nhóm liên lạc chung (Zalo) của cha mẹ học sinh lớp. Nhắc nhở học sinh khi đến trường điểm danh qua hình thức quét mặt.

Scanned with CamScanner

b) Tại điểm trưởng: Nhà trường thiết lập Tổ quản lý giao thông giờ cao điểm gồm 02 Giáo viên trực ban, Nhân viên bảo vệ phối hợp với dân quân tự vệ tổ chức cho học sinh ra về theo 2 cổng, mỗi lớp 2 hàng trong đó 01 hàng cổng chính, 01 hàng cổng phụ. Giáo viên trực ban 2 cổng được Phó hiệu trưởn phụ trách phân công cụ thể, chi tiết.

6. Giáo viên giảng dạy trên lớp thường xuyên quan sát lớp học: quan sát quạt trần và các vật dụng trong lớp học không để rơi vào học sinh gây thương tích; không để mang các vật sắc nhọn trong lớp học; phòng tránh nguy cơ học sinh bị điện giật; học sinh bị vấp ngã trong lớp học; quản lý không để học sinh trèo leo lên bàn ghế cửa sổ; không để học sinh đánh đuổi nhau trong lớp dễ bị vấp ngã gây thương tích, mất đoàn kết, bè phái bắt nạt nhau. Giáo viên quan sát cảnh quan xung quanh trường, những nguy cơ gây tai nạn với học sinh để kịp thời tham mưu báo cáo nhà trường có giải pháp ngăn chặn bảo đảm an toàn cho học sinh.

7. Trường hợp học sinh bị tai nạn, bị ốm, ngất... giáo viên đưa học sinh đến phòng y tế để nhân viên phụ trách y tế phối hợp Trạm y tế sơ cứu, báo cáo ngay Lãnh đạo nhà trường; cha mẹ học sinh biết để có giải pháp phù hợp cứu chữa cho học sinh kịp thời.

8. Trách nhiệm của giáo viên quản lý học sinh giờ ra chơi tại khu vực nhiều bậc thềm dễ ngã:

a) Giáo viên dạy tiết trước giờ ra chơi có trách nhiệm nhắc nhở nền nếp học sinh trước khi ra khỏi lớp: không được chạy nhảy, nô đùa, xô đẩy nhau tại các khu vực lối đi, đặc biệt là các bậc thềm tòa nhà, bậc tam cấp sân trường và cầu thang.

b) Giáo viên trực ban tuần phải có mặt và túc trực tại các "điểm nóng" (khu vực có nhiều bậc thềm, cầu thang giữa các tầng; đặc biệt cầu thang sắt dãy nhà D tại Trụ sở) ngay khi bắt đầu giờ ra chơi để nhắc nhở, giám sát và ngăn chặn kịp thời các hành vi chạy đuổi nhau, nhảy bậc thềm của học sinh nhằm phòng tránh nguy cơ trơn trượt, vấp ngã gây thương tích.

Điều 9. Trách nhiệm của giáo viên quản lý học sinh bán trú tại trường

1. Giáo viên quản sinh nhận danh sách học sinh bán trú nhà trường giao. Hàng ngày điểm danh học sinh, ghi sổ theo dõi. Đối với những lớp không có giáo viên chủ nhiệm trông trưa, đầu giờ buổi trông trưa, giáo viên chủ nhiệm bàn giao cho giáo viên bộ môn số học sinh bán trú. Hướng dẫn học sinh vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn cơm. Học sinh xếp hàng để lấy suất ăn, giáo viên quan sát, chăm sóc, chan canh cho học sinh. Lưu ý quản lý xô canh không để đổ gây bỏng cho học sinh; động viên học sinh ăn hết thức ăn và suất cơm để đảm bảo sức khỏe học buổi chiều.

2. Sau khi học sinh ăn xong, các em vệ sinh sạch sẽ, giáo viên lau bàn sạch sẽ, vệ sinh phòng ăn, chuẩn bị gối, chăn chỗ ngủ cho học sinh. Lưu ý khi học sinh ngủ, giáo viên mới lau sàn nhà, không để học sinh đi lại trơn trượt ngã nguy hiểm. Giáo viên đắp chăn ấm cho học sinh đối mùa lạnh; sử dụng điều hòa phù hợp cho học sinh trong mùa nóng; Giáo viên không được ngủ trưa, quản lý học sinh đảm bảo an toàn.

Scanned with CamScanner

c) Liên hệ khẩn cấp: Đối với những học sinh vắng mặt không có lý do hoặc chưa có đơn xin phép trước của phụ huynh (đặc biệt lưu ý nhóm học sinh đăng ký tự đi học bằng xe buýt miễn phí), Giáo viên chủ nhiệm phải gọi điện thoại trực tiếp ngay lập tức cho cha mẹ hoặc người giám hộ để xác minh thông tin. Quy định này nhằm phát hiện sớm và phòng ngừa các nguy cơ rủi ro, tai nạn khi học sinh đã rời khỏi nhà nhưng chưa đến lớp học.

3. Giáo viên giảng dạy trên lớp đúng thời khóa biểu, thời gian biểu quy định. Thực hiện nghiêm túc quy định nhà giáo tuyệt đối không đánh, xúc phạm học sinh. Quy trình điểm danh và quản lý học sinh sau giờ ra chơi được quy định cụ thể như sau:

a) Điểm danh lại sĩ số: Ngay sau khi tiếng trống hết giờ ra chơi vang lên, học sinh vào lớp ổn định vị trí, giáo viên giảng dạy tiết tiếp theo có trách nhiệm đối chiếu sĩ số hiện tại với sĩ số đầu giờ học để kiểm diện lại lớp một lần nữa.

b) Xử lý tình huống vắng mặt bất thường: Trường hợp phát hiện học sinh có đi học đầu giờ nhưng sau giờ ra chơi không quay lại lớp, giáo viên giảng dạy tiết đó phải lập tức thông báo ngay cho Giáo viên chủ nhiệm và bộ phận trực ban của nhà trường, đại diện Lãnh đạo nhà trường để tổ chức tìm kiếm tại các khu vực trong trường (nhà vệ sinh, các cung bậc thềm, sân trường...).

c) Liên hệ phụ huynh: Nếu sau 10 phút tìm kiếm trong khuôn viên trường không thấy học sinh, Giáo viên chủ nhiệm phải gọi điện khẩn cấp cho phụ huynh để phối hợp xác minh và xử lý kịp thời nhằm phòng ngừa nguy cơ học sinh tự ý bỏ cổng trường ra ngoài hoặc gặp sự cố chấn thương do vấp ngã tại các bậc thềm mà chưa được phát hiện.

d) Giám sát trong giờ học: Giáo viên thường xuyên quan sát, hỏi về tình trạng sức khỏe, giải quyết những thắc mắc, nảy sinh bức xúc của học sinh trong giờ học và các hoạt động vui chơi. Trong giờ học có học sinh đi vệ sinh, giáo viên chú ý theo dõi thời gian để kịp thời phát hiện học sinh bị đau bụng hoặc xảy ra sự cố khi đi vệ sinh quá lâu không quay về lớp học.

4. Hết giờ tan học buổi sáng, tổng phụ trách đội không tham gia bán trú xuống cổng trường để ra về bố mẹ. Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia bán trú vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn.

5. Quy trình phân công giáo viên quản lý và bàn giao học sinh giờ tan học tại các cơ sở:

a) Tại Trụ sở: Hết giờ học, Giáo viên chủ nhiệm (hoặc giáo viên bộ môn tiết cuối) chịu trách nhiệm tổ chức cho học sinh xếp hàng chỉnh tề, trực tiếp dẫn học sinh đi bộ từ sân trường theo 2 hướng cổng chính và cổng phụ (khối 1;3;5 về cổng chính; khối 2;4 về cổng phụ. Những học sinh là anh/chị em trong một gia đình học sinh lớn sẽ ra về theo học sinh lớp bé) theo sơ đồ lớp. Nhà trường phân công cố định 02 Giáo viên trực ban và 01 Nhân viên bảo vệ túc trực tại cổng chính phối hợp cùng dân quân tự vệ phường giờ tan học để hướng dẫn học sinh bàn giao học sinh an toàn tận tay cho phụ huynh nếu phụ huynh đón.

Scanned with CamScanner

3. Học sinh ngủ trưa xong, giáo viên cùng học sinh dọn phòng, kê lại bàn ghế gọn gàng để chuẩn bị vào học buổi chiều. Hướng dẫn giám sát cùng học sinh cất chăn, gối đúng nơi quy định. Học sinh vệ sinh xong vào lớp, giáo viên quản sinh bàn giao học sinh cho giáo viên dạy học buổi chiều.

Điều 10. Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường trong công tác quản lý học sinh đảm bảo an toàn tại trường

1. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm toàn diện triển khai các nội dung quy định về công tác quản lý học sinh. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động về công tác học sinh. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung về công tác học sinh. Chủ động phòng ngừa các nguy cơ hiểm họa ảnh hưởng đến học sinh trong trường học, lấy "phòng" là chính.

a) Phòng ngừa tai nạn thương tích: Đặc biệt đối với khuôn viên trường có nhiều bậc thềm dễ ngã, chỉ đạo triển khai dán băng keo nhám chống trơn trượt hoặc băng keo phản quang tại tất cả các mép bậc thềm và bậc cầu thang để đảm bảo kết cấu an toàn cho học sinh.

b) Phòng ngừa tai nạn giao thông cho học sinh: Phối hợp với công an phường, Đoàn thanh niên phân luồng tại Trụ sở giờ tan học buổi chiều. Thống nhất lộ trình và quy trình đón trả học sinh.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh kí cam kết thực hiện đúng an toàn giao thông theo quy định. Giáo dục học sinh nền nếp xếp hàng văn minh không xô đẩy nhau, tuyên truyền tới cha mẹ học sinh tự giác nâng cao ý thức thực hiện tốt văn hóa giao thông, đỗ xe đưa đón con đúng nơi quy định của nhà trường. Nhà trường tham mưu với ủy ban nhân dân phường quan tâm đảm bảo an toàn cho học sinh.

c) Phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh

Nhà trường thực hiện các bước để hợp đồng với công ty cung cấp suất ăn cho học sinh theo hướng dẫn quy định của thành phố, địa phương; chú trọng việc phối hợp với cha mẹ học sinh giám sát các thực phẩm chế biến suất ăn hàng ngày có nguồn gốc an toàn. Thực hiện tốt việc lưu mẫu thức ăn theo quy định. Quản lý chặt chẽ các khâu chế biến thực phẩm ở bếp ăn một chiều đến khâu đưa suất ăn vào tận đến các phòng ăn tại lớp học cho học sinh, giao cho giáo viên quản sinh, giáo viên chủ nhiệm cùng giám sát, quản lý đảm bảo an toàn, tránh để kẻ xấu có hành vi làm ngộ độc thực phẩm các suất ăn của học sinh.

Quản lý học sinh không ăn quà vặt; Tham mưu với Ủy ban nhân dân phường Uông Bí quản lý tốt các hàng quán xung quanh trường. Không cho các hàng bán rong ở hai bên khu vực cổng trường thuộc địa bàn trường.

d) Phòng chống dịch bệnh

Ban chỉ đạo công tác y tế trường học. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ đạo và triển khai các biện pháp phòng chống dịch.

e) Phòng ngừa bạo lực học đường, đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

Scanned with CamScanner

Chỉ đạo giáo viên mỗi lớp xây dựng tình bạn đẹp, học tốt 5 điều Bác Hồ dạy; chia sẻ yêu thương giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, giáo viên thấu hiểu hoàn cảnh yêu thương học sinh đánh giá đối xử công bằng với học sinh. Tổ chức các trò chơi dân gian trong lớp học và nhà trường.

g) Phòng ngừa xâm hại, bắt cóc.

Hướng dẫn các em không cho người lạ cũng như người thân quen chạm vào cơ thể, không nghe người khác dụ dỗ, không theo người khác khi chưa có sự đồng ý của bố mẹ. Trường hợp bất thường các em phải hét lên để có người cứu giúp, không được yên lặng khi có người có hành vi sàm sỡ hay ý định bắt cóc các em. Mỗi học sinh phải nhớ số điện thoại của bố mẹ người thân để phòng khi cần thiết cần cứu giúp. Nhà trường phối hợp với Trung tâm phòng chống thương tích trẻ em Việt Nam để tuyên truyền hướng dẫn các em về phòng chống bị bắt cóc, phòng chống bị xâm hại. Hướng dẫn các em phản kháng lại các trường hợp có hành vi ý định sàm sỡ hay bị bắt cóc tìm cách thoát thân như thế nào. Hướng dẫn các em cách sử dụng mạng xã hội sao cho lành mạnh an toàn, không được tùy tiện kết bạn trên mạng xã hội cũng như nghe những lời dụ dỗ lôi kéo có ý đồ xấu tổn hại đến các em. Nhà trường siết chặt bảo vệ an ninh trường học, giao cho nhân viên lao công túc trực dọn vệ sinh đồng thời bảo vệ nhà vệ sinh tránh cho kẻ lạ vào nhà vệ sinh xâm hại các em. Nhân viên bảo vệ quản lý tốt phụ huynh, người lạ ra vào trong trường học. Giáo viên chủ nhiệm quản lý sĩ số học sinh các thời điểm đầu giờ học buổi sáng, buổi chiều, sau giờ ra chơi và cuối giờ học, quản lý việc phụ huynh đón con sớm trực tiếp là bố mẹ không cho người lạ, người thân đón hộ.

h) Phòng ngừa đuối nước:

Nhà trường trang bị cho các em kỹ năng bơi lội, các kỹ năng cần thiết khi gặp đuối nước và cách cấp cứu những người bị đuối nước qua các trung tâm tư vấn dạy cách phòng chống tai nạn đuối nước.

Giáo dục các em không tắm những nơi đặt các biển báo nguy hiểm tại các bãi tắm biển, tắm sông.

Nếu giờ tan học vào những ngày mưa to, giáo viên chưa cho học sinh tan lớp ngay mà chờ phụ huynh đến lớp để bàn giao học sinh đảm bảo an toàn.

Rà soát các cống rãnh ở xung quanh khu vực trường học để tham mưu với ủy ban nhân dân phường kịp thời cải tạo sửa chữa đảm bảo an toàn cho học sinh trên đường đến trường trong mùa mưa lũ.

Khuyến khích học sinh tham gia học bơi; tổ chức cuộc thi bơi cấp trường.

i) Phòng chống cháy nổ

Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; các quy định về quản lý và xử lý các loại hóa chất độc hại, quy trình quản lý phòng thí nghiệm, an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo môi trường trường học an toàn.

Ban hành các văn bản chỉ đạo về phòng cháy chữa cháy. Mua bổ sung phương tiện phòng cháy chữa cháy, lập phương án chữa cháy. Lồng ghép nội dung về phòng cháy chữa cháy vào các giờ dạy chính khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên

Scanned with CamScanner

lớp. Thường xuyên nhắc nhở cán bộ giáo viên, nhân viên và học có ý thức tốt trong việc phòng cháy chữa cháy, tuyệt đối nghiêm chỉnh chấp hành đúng nội quy phòng cháy chữa cháy. Tổ chức cho lực lượng phòng cháy chữa cháy tại chỗ học tập tính năng tác dụng và cách sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ theo sự hướng dẫn của cơ quan phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp. Khi hết giờ làm việc phải kiểm tra, tắt máy, tắt cầu dao điện trong các khu vực. Thường xuyên vệ sinh thiết bị máy móc, hệ thống điện.

k) Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội

- Phối hợp với các đoàn thể, tổ dân khu phố phát động phong trào toàn dân tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm.

+ Nghiêm cấm cán bộ, giáo viên và học sinh sử dụng các chất ma tuý, các chất kích thích, chất gây nghiện; không đọc, xem, viết, vẽ, tuyên truyền, lưu hành các văn hoá phẩm có nội dung xấu. Tổ chức kí cam kết đối với cán bộ, giáo viên, học sinh để thực hiện tốt nội dung này.

+ Nhà trường tổ chức giáo dục, định hướng cho học sinh trong việc sử dụng đúng mức các thông tin trên mạng Internet phục vụ việc tìm hiểu kiến thức và hỗ trợ học tập. Đặc biệt có quan điểm đúng khi tham gia các diễn đàn xã hội, trang facebook…

2. Hằng năm tổ chức tập huấn cho đội ngũ tham mưu, tổ chức, thực hiện công tác quản lý học sinh của nhà trường đảm bảo an toàn.

Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân phụ trách công tác học sinh

1. Phó Hiệu trưởng phụ trách khối nào chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng trong việc tham mưu, tổng hợp và tổ chức triển khai thực hiện công tác an toàn học sinh khối đó.

2. Chủ nhiệm lớp học sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác giáo viên chủ nhiệm của nhà trường.

3. Tổng phụ trách và các đoàn thể, nhân viên nhà trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định, nhiệm vụ công tác được giao trong nhà trường đối với công tác quản lý đảm bảo an toàn cho hóc sinh nhà trường.

Điều 12. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình – nhà trường và xã hội trong việc giáo dục, bảo vệ học sinh đảm bảo an toàn

1. Nhà trường và gia đình cùng phối hợp để nâng cao trách nhiệm việc học tập của con, thông tin tình trạng sức khỏe, tâm lý, cá tính của con cho giáo viên biết để có biện pháp chăm sóc bảo vệ an toàn. Giáo viên cùng phụ huynh trao đổi để có biện pháp giáo dục phù hợp giúp con tiến bộ.

2. Quy định đối với cha mẹ học sinh trong việc đưa đón học sinh để đảm bảo an toàn giao thông:

Cha mẹ học sinh tuyệt đối không điều khiển xe ô tô vào khu vực sân trường.

Scanned with CamScanner

Cha mẹ học sinh phải dừng, đỗ xe đúng vị trí phân luồng ngoài cổng trường theo sơ đồ quy định của từng khối, lớp học, quay đầu xe đúng quy định, không đỗ xe dưới lòng đường gây cản trở và ùn tắc giao thông.

3. Nhà trường và gia đình cùng phối hợp thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh; đảm bảo an toàn thực phẩm; giám sát và quản lý thời gian sử dụng thiết bị thông minh, mạng Internet của con tại nhà để phòng tránh các tai nạn rủi ro, độc hại trên không gian mạng, đảm bảo an toàn tuyệt đối khi con ở nhà, ở trường và ngoài xã hội.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo nhà trường

1. Ban hành quy định cụ thể về công tác quản lý học sinh bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn công tác tổ chức giáo dục và đào tạo của nhà trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Chỉ đạo nhà trường trong phạm vi quản lý thực hiện Quy chế này.

2. Bố trí các nguồn lực cần thiết triển khai công tác quản lý học sinh của nhà trường.

Điều 14. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường

1. Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, nội dung trong quy chế ban hành về quản lý học sinh đảm bảo an toàn.

2. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình học sinh để quản lý học sinh đảm bảo an toàn.

3. Thường xuyên báo cáo về Ban Lãnh đạo nhà trường các nội dung liên quan đến công tác quản lý học sinh trong nhà trường.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày kí. Các tổ công tác, các đoàn thể và tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh trực thuộc Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

Scanned with CamScanner